

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐỨC CHÂU
TRƯỜNG MẦM NON VẠN KỶ**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC - GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ:
“ TRƯỜNG MẦM NON VÀ TẾT TRUNG THU”
(Thực hiện 4 tuần, từ ngày 14/09/2026 đến ngày 09/10/2026)
Giáo viên thực hiện: Phạm Thị Nhàn. Lớp : Mẫu giáo Nhỡ B6**

**Tuần 1: Trường mầm non của bé (1 tuần)
Tuần 2: Bé vui hội trung thu (1 tuần)
Tuần 3: Lớp học của bé (1 tuần)
Tuần 4: Đồ dùng đồ chơi của bé (1 tuần)**

KẾ HOẠCH CHĂM SÓC, NUÔI DƯỠNG TRẺ
CHỦ ĐỀ: “ Trường mầm non của bé – Tết trung thu”
(Thực hiện 4 tuần từ ngày 14/9/2026 đến ngày 9/10/2026)
(Giáo viên thực hiện: Nguyễn Thị Mùi)

Nội dung	Phương pháp hình thức thực hiện	Người thực hiện, người phối hợp thực hiện	Lưu ý/ điều chỉnh
1. Tổ chức bữa ăn	a. Số lượng và chất lượng bữa ăn: - Trẻ ăn một bữa chính và một bữa phụ. - Nhu cầu khuyến nghị năng lượng tại trường của 1 trẻ trong một cả ngày: 615 - 726 Kcal. - Nước uống: khoảng 1,6 - 2,0 lít/trẻ/ngày(kể cả nước trong thức ăn). b. Chăm sóc bữa ăn * Trước khi ăn: - Cô tổ chức cho trẻ rửa tay bằng xà phòng, lau mặt trước khi ăn. - Cho trẻ đi vệ sinh nếu trẻ có nhu cầu. - Cô chuẩn bị đầy đủ bàn ghế, khăn, đĩa, lọ hoa, giấy lau. - Tập cho trẻ thói quen giúp cô kê bàn ăn, trải khăn, - Cô hướng dẫn đảm bảo khoảng cách giữa các trẻ trẻ ngồi cùng bàn. * Trong khi ăn: - Cô rửa tay sạch sẽ bằng xà phòng , đeo khẩu trang, tạp dề, đội mũ khi chia cơm, thức ăn cho trẻ. - Sau khi chia cơm xong, cô cho trẻ xếp hàng nhận cơm, sau đó đi về chỗ ngồi đã được phân công để ăn. - Cô tạo không khí vui vẻ, thoải mái cho trẻ ăn, động viên trẻ ăn hết khẩu phần - Cô giáo quan tâm đến những trẻ mới đi học, trẻ biếng ăn, trẻ ăn chậm, trẻ yếu hay trẻ mới ốm dậy. - Cô chú ý đề phòng nguy cơ trẻ bị hóc, sặc trong khi cho trẻ ăn. - Cô giáo dục trẻ hành vi vệ sinh văn minh trong ăn uống: biết mời cô và các bạn trước khi bắt đầu ăn, ngồi ăn ngay ngắn, không co chân lên ghế, ăn từ tốn, nhai kỹ, không nói chuyện và đùa nghịch trong khi ăn, hắt hơi biết che miệng. * Sau khi ăn: - Cô hướng dẫn trẻ cất bát thìa, ghế vào nơi qui	Giáo viên, trẻ	

	định nhắc trẻ lau miệng, uống nước, đi vệ sinh. Đánh răng trước khi đi ngủ để tránh trẻ ngậm thức ăn trong miệng và không bị sâu răng. - Cô cho trẻ vận động nhẹ nhàng sau bữa ăn để phòng tránh trào ngược thức ăn.		
2. Tổ chức giấc ngủ	- Tổ chức cho trẻ ngủ một giấc buổi trưa (khoảng 150 phút). <i>* Trước lúc cho trẻ ngủ:</i> - Cô lau nhà khô thoáng sạch sẽ, hướng dẫn trẻ trải phản cùng cô, hướng dẫn trẻ lấy chiếu, gối cho trẻ đầy đủ. - Cô sắp xếp phòng ngủ gọn gàng sạch sẽ, yên tĩnh, thoáng mát, cô đóng bớt 1 số cửa, tắt bớt đèn cho trẻ dễ ngủ. - Cho trẻ đi vệ sinh trước khi ngủ giúp trẻ ngủ ngon hơn, không dậy đi vệ sinh giữa chừng ảnh hưởng đến giấc ngủ của trẻ và trẻ bên cạnh. - Cô kiểm tra số trẻ trong lớp tránh trường hợp trẻ đi ra ngoài lớp. - Sau bữa ăn trưa khoảng 30 phút cô cho trẻ lên ngủ. <i>* Trong khi ngủ</i> - Cô luôn phải trực để quan sát trẻ, xử lý kịp thời các tình huống có thể xảy ra trong khi ngủ. - Trẻ mới đến trường chưa quen ngủ trưa, lạ lớp, lạ bạn, lạ MT trẻ khó ngủ giáo viên động viên trẻ và có thể cho trẻ ngủ sau, không được dọa nạt, phạt mắng trẻ - Trẻ khó ngủ, trẻ yếu cho nằm riêng gần cô <i>* Sau khi thức dậy</i> - Cho trẻ thức dậy lần lượt. Cho trẻ tập một số động tác nhẹ nhàng sau khi thức giấc. Giúp trẻ lấy lại cân bằng, tỉnh táo hơn. - Cô cần quan tâm đến những trẻ đang muốn ngủ, ngại ngủ có thể cho trẻ dậy sau tránh thức giấc đột ngột làm ảnh hưởng đến tâm lý trẻ, trẻ mệt mỏi không muốn tham gia hoạt động chiều. - Tập cho trẻ thói quen đi vệ sinh sau khi ngủ dậy, cất gối, chiếu vào nơi quy định, cho trẻ chơi 1 trò chơi chuyển tiếp hoặc trò chuyện, hát để tập cho trẻ thoải mái trước khi vào ăn bữa phụ.	- Giáo viên chủ nhiệm, trẻ	
3. Tổ chức vệ sinh	<i>a. Vệ sinh cô:</i> - Cô giáo luôn tự rèn bản thân, gọn gàng sạch sẽ, ăn mặc trang phục phù hợp với công việc ở trường.	Giáo viên	

	- Cô hướng dẫn và giám sát trẻ thực hiện đúng kỹ năng vệ sinh: Đi xong biết dội nước, giấy bẩn bỏ vào thùng rác có nắp đậy. - Cô kiểm soát thời gian đi vệ sinh của trẻ		
4. Tổ chức chăm sóc sức khỏe và an toàn	a. Chăm sóc sức khỏe <i>* Theo dõi quá trình phát triển thể lực của trẻ.</i> - Theo dõi biểu đồ phát triển trẻ về chỉ số cân nặng và chiều cao - Phối hợp nhân viên y tế tổ chức cân đo trẻ đợt 1 /tháng 9. b. Phòng và xử lý các bệnh thường gặp: - Phối hợp với nhân viên y tế tuyên truyền với phụ huynh thực hiện đúng lịch tiêm chủng; tuyên truyền cho phụ huynh về bệnh thường gặp: bệnh sốt xuất huyết, bệnh đau mắt đỏ. - Tuyên truyền với phụ huynh về cách phòng dịch và chăm sóc trẻ khi bị đau mắt đỏ cho trẻ. c. Phát hiện sớm và chăm sóc trẻ bị ốm - Trước khi đón trẻ vào lớp cô kiểm tra sức khỏe của trẻ xem trẻ có bị sốt, ho... báo liền phụ huynh. - Cô theo dõi trẻ hàng ngày nếu phát hiện trẻ bị ốm (Sốt, ho, viêm đường hô hấp, tiêu chảy..) phải báo ngay cho nhân viên y tế để xử lý và báo phụ huynh chăm sóc trẻ. - Cô không được tự ý dùng kháng sinh cho trẻ và các loại thuốc khác khi chưa có sự hướng dẫn của nhân viên y tế. Nếu trẻ bị một phụ huynh gửi thuốc nhờ cho trẻ uống thì cần phải có sổ ghi rõ các loại thuốc, phụ huynh hướng dẫn nhờ cho trẻ uống và có sự ký nhận, ký gửi giữa phụ huynh và giáo viên. d. Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp - Đảm bảo đồ dùng đồ chơi sạch sẽ, không sắc nhọn. Không cho trẻ chơi đồ dùng đồ chơi nguy hiểm. - Đồ dùng nước lau nhà, vìm tẩy phải cất trên cao nơi an toàn. - Cô luôn bao quát trẻ ở tất cả mọi hoạt động. Tạo môi trường cho trẻ hoạt động một cách lành mạnh nhưng đảm bảo an toàn cho trẻ - Cô không trả trẻ cho người lạ hoặc trẻ em dưới 16 tuổi đón trẻ - Giáo dục trẻ chơi đồ chơi, trò chơi an toàn không chơi vật sắc nhọn. - Cô tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh để	- Giáo viên, trẻ - Nhân viên y tế, - Phụ huynh	

	thực hiện có hiệu quả công tác đảm bảo an toàn cho trẻ.		
--	---	--	--

*** ĐÁNH GIÁ SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TRẺ:**

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ
Ch đề: “Trường mầm non- tết trung thu”
(Thực hiện 4 tuần từ ngày 14/9/2026 ngày 9/10/2026)
Giáo viên thực hiện: Phạm Thị Nhân

Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động
Lĩnh vực phát triển thể chất		
1.Khỏe mạnh, cân nặng, chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi. - Cân nặng: + Trẻ trai: 14,1 - 24,2kg + Trẻ gái: 13,7 - 24,9kg - Chiều cao: + Trẻ trai: 100,7 - 119,2 cm + Trẻ gái: 99,9 - 118,9cm	- Chế độ dinh dưỡng đáp ứng nhu cầu của trẻ theo độ tuổi. - Cân đo theo dõi sức khỏe trẻ bằng biểu đồ 3 lần/năm. - Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ theo biểu đồ phát triển.	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi: - Cân, đo trẻ lần 1 - Đánh giá trẻ theo biểu đồ.
MT 5. Thực hiện được một số việc khi được nhắc nhở.	+ Bé đi giày, dép, mặc quần áo + Bé đánh răng, lau mặt. + Rửa tay bằng xà phòng.	*Hoạt động đón trẻ, trả trẻ: - Hướng dẫn trẻ đi giày dép và bỏ dép đúng nơi quy định * Hoạt động vệ sinh, Hoạt động chiều: - Hướng dẫn trẻ thực hiện thao tác rửa tay bằng xà phòng, lau mặt, đánh răng.
MT 10. Biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở.	- Không bỏ hạt nhỏ vào mũi, tai, - Bưng bê ghế nhẹ nhàng cẩn thận.	* Hoạt động hàng ngày: - Giáo dục trẻ không bỏ hạt nhỏ vào mũi, tai, - Bưng bê ghế nhẹ nhàng

	- Không cười đùa trong khi ăn uống	cẩn thận. - Không cười đùa trong khi ăn uống
<i>Phát triển vận động</i>		
MT 12. Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	- Trẻ thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp theo hiệu lệnh: - <i>Hô hấp</i>: hít vào thở ra - <i>Tay</i>: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp vẫy bàn tay, nắm mở bàn tay). - <i>Lưng, bụng, lườn</i>: + Cúi về phía trước, ngửa người ra sau. - <i>Chân</i>: + Nhún chân	*. Hoạt động thể dục sáng: - Cho trẻ thực hiện các động tác: hô hấp, tay, bụng chân.
MT 13. Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động.	- Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn. *Trò chơi vận động, trò chơi dân gian: Lộn cầu vòng, Ai nhanh nhất, Chi chi chành chành...	* Hoạt động học : + VĐCB : - Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn. + TCVĐ : Lộn cầu vòng. Chơi các trò chơi: Mèo đuổi chuột. * Chơi ngoài trời: Lộn cầu vòng, Ai nhanh nhất...
MT 15. Phối hợp tay- mắt trong vận động: Tung/đập/lăn/ném bắt bóng.	*Vận động Tung bóng lên cao và bắt. - Bật liên tục về phía trước. * Trò chơi vận động: Bóng tròn to, ai khéo nhất, bắt bóng, bánh xe quay....	*. Hoạt động học +VĐCB : Tung bóng lên cao và bắt. + TCVĐ : Ai khéo nhất VĐCB : Bật liên tục về phía trước. + TCVĐ : bánh xe quay *. Chơi ngoài trời - Tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi : Bóng tròn to, ai

		khéo nhất, bắt bóng, bánh xe quay....
MT 16. Thể hiện nhanh, mạnh khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp.	* Bò- trườn- trèo * Vận động: Bò chui qua cổng. * Trò chơi vận động: Trời nắng trời mưa.	* Hoạt động học : + VĐCB : Bò chui qua cổng. + TCVD : Trời nắng, trời mưa
Lĩnh vực phát triển nhận thức		
Làm quen một số khái niệm sơ đẳng về toán		
30. Chỉ ra được điểm giống, khác nhau giữa 2 hình(tròn và tam giác, vuông và hình chữ nhật...) Sử dụng các vật liệu khác nhau để tạo ra các hình đơn giản.	* So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật. + Phân biệt hình tròn với hình vuông, hình chữ nhật, hình tam giác. + Phân biệt hình vuông với hình tam giác. + Phân biệt hình vuông với hình chữ nhật. *Chắp ghép các hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích, theo yêu cầu và gọi tên hình mới. * Ứng dụng PP Montessori;	* Hoạt động học: + Phân biệt hình vuông với hình tam giác. + Phân biệt hình vuông với hình chữ nhật. * Chơi, hoạt động ở các góc: *Chắp ghép các hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích, theo yêu cầu và gọi tên hình mới. - Phân biệt hình tròn với hình vuông, hình chữ nhật, hình tam giác. - xếp theo quy tắc 1- 1 các hình học. - Ứng dụng PP montessori xếp que tính thành các hình học. *. Hoạt động chiều: - Cho trẻ thực hiện sách toán về các hình.
Khám phá xã hội		
36. Kể tên và nêu đặc điểm một số ngày lễ hội.	* Tên gọi, đặc điểm, các hoạt động của một số ngày lễ hội, sự kiện văn hóa nơi trẻ sống: + Ngày hội đến trường của bé + Vui Hội trung Thu.	* Hoạt động học: + TTS UNIT: Vui Hội trung Thu. * Hoạt động mọi lúc mọi nơi: Cho trẻ xem tranh ảnh về ngày vui tết trung thu.
39. Nói tên, địa chỉ của trường lớp; tên, một số công việc của các cô giáo	+ Trường mầm non Vạn Kỷ của bé + Lớp học của bé.	*.Hoạt động học : + Trường mầm non Vạn Kỷ của bé

và các bác công nhân viên trong trường và tên, một vài đặc điểm của các bạn trong lớp khi được hỏi trò chuyện.	+ Đồ dùng đồ chơi trong lớp. <i>*UD pp Trò chuyện sáng UNI;</i>	+ Đồ dùng đồ chơi trong lớp. + Trò chuyện sáng Unit : Lớp học của bé. <i>* Chơi ngoài trời:</i> Quan sát các phòng chức năng của trường, đồ dùng đồ chơi trên sân trường.
* Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ		
Nghe hiểu lời nói		
41. Hiểu nghĩa từ khái quát: rau quả, con vật, đồ gỗ...	- Nghe, hiểu các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng, đồ dùng/ thực vật, động vật và từ biểu cảm + Phân nhóm đồ dùng, đồ chơi; nhóm cây, con...	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi.
Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày		
44. Sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm...	- Nghe, sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm của các đồ vật, con vật, cây cối, hiện tượng tự nhiên, phương tiện giao thông. + HD: Bạn lấy được cái gì?	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi
47. Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao.	* Nghe, đọc một số bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò vè phù hợp với độ tuổi về trường mầm non: Bạn mới (Nguyệt Mai); Tình Bạn (Việt Quỳnh); Cô giáo của con (Chu Huy), cô dạy (Suru tầm), trăng sáng (Nhược Thủy)- Đồng dao: Nu na nu nống, đi cầu đi quán	* Hoạt động học: - Thơ: Cô giáo của con * Hoạt động chiều: Làm quen bài thơ: Cô giáo của con. * Hoạt động mọi lúc mọi nơi: Cho trẻ đọc bài thơ ca dao, đồng dao về chủ đề: Tình bạn, cô dạy, bạn mới, nu na nu nống, đi cầu đi quán.....

48. Nghe và hiểu nội dung câu chuyện, biết kể lại truyện có mở đầu, kết thúc. Đóng kịch, bắt chước giọng nói điệu bộ của nhân vật trong truyện.	* Nghe, hiểu nội dung truyện kể, - Trường mầm non: Món quà của cô giáo (Phỏng theo truyện ngắn của tú Anh); Vì sao bé Bin nín khóc (Phương Dung) Người bạn tốt (Hoàng Thị Hà);... sự tích chú cuội cung trăng (Sưu tầm) * Ứng dụng sơ đồ tư duy Mimap	* Hoạt động học : +ỨD sơ đồ tư duy Mimap Truyện : Món quà của cô giáo (Tú Anh). - Truyện: Sự tích chú cuội chơi trăng * Hoạt động chiều: - Làm quen truyện : Món quà của cô giáo. Sự tích chú cuội chơi trăng * Hoạt động mọi lúc mọi nơi: Vì sao bé bin nín khóc, Người bạn tốt....
* Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội		
54. Nhận ra ký hiệu thông thường trong cuộc sống.	- Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà vệ sinh, lối ra, vào; + Vẽ, gắn ký hiệu phù hợp vị trí	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi: Cô vẽ ký hiệu cho trẻ làm quen với ký hiệu cá nhân của trẻ và các lối ra vào trong lớp học.
56. Nói được những điều bé thích, không thích, những việc có thể làm được	+ Sở thích của bé + Làm đồ chơi yêu thích + Khả năng của bản thân: những hoạt động, công việc có thể làm được.	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi: Trò chuyện về sở thích của bé và khả năng của bé.

57. Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.	Chơi ở góc: - Góc phân vai: Cô giáo, Bếp ăn của trường; Cửa hàng thực phẩm; Phòng khám... - Góc xây dựng: Xây trường MN; Xây dựng sân khấu đón Tết trung thu; Xây lớp học của bé; - Góc học tập: nôi số lượng tương ứng; xếp hình từ que tính, xếp các hình theo quy tắc 1 - 1. lắp ghép các hình. - Góc Nghệ thuật: + Vẽ, nặn, xé dán, tô màu các đồ dùng, đồ chơi trong trường mầm non, - Biểu diễn các bài hát về chủ đề trường mầm non, - Góc thiên nhiên: chăm sóc cây cảnh	* Chơi hoạt động ở các góc: Tổ chức cho trẻ chơi ở các góc chơi ở lớp.
63. Thực hiện được một số quy định trong gia đình, trường lớp mầm non và nơi công cộng. Biết chờ đến lượt khi được nhắc nhở	+ Cách cất, lấy đồ dùng cá nhân + Trò chơi: gạch bỏ hành vi sai	* Hoạt động mọi lúc mọi nơi: Rèn cho trẻ thói quen cất, lấy đồ dùng cá nhân và đồ dùng học tập.
* Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ		
Âm nhạc		
71. Chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; Thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện. <i>Thích nghe các bài hát dân ca các vùng miền (Phát triển chương trình và Lồng ghép yếu tố đa văn hóa).</i>	<i>* Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau: nhạc thiếu nhi, nhạc dân ca, nhạc cổ điển; Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết của bài hát, bản nhạc).</i> -Trường mầm non: Ngày đầu tiên đi học(Nhạc: Nguyễn Ngọc Thiệp; lời: Viễn Phương); Đi học(Bùi Đình Thảo); Cô giáo miền xuôi; Chiếc đèn ông sao	* Hoạt động học : - Nghe hát : + Cô giáo miền xuôi (Mộng Lân), + Ngày đầu tiên đi học(Nguyễn Ngọc Thiệp), + Đi học (Bùi Đình Thảo) +Chiếc đèn ông sao (Phạm Tuyên)

	(Phạm Tuyên),	*. Hoạt động mọi lúc mọi nơi : Cô mở băng đĩa cho trẻ nghe các bài hát về chủ đề
72. Hát đúng giai điệu lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...<i>Thích hát và vận động các bài hát dân ca các vùng miền (Phát triển chương trình và lồng ghép yếu tố đa văn hóa).</i>	* Dạy hát - Trường mầm non: Vui đến trường (Hồ Bắc) Trường chúng cháu là trường mầm non (Phạm Tuyên), Rước đèn dưới trăng(Phạm Tuyên; Em đi mẫu giáo (Dương Minh Viên).	* Hoạt động học : - Dạy hát : + Em đi mẫu giáo (Dương Minh Viên) * Hoạt động chiều : - Làm quen bài hát: Em đi mẫu giáo , *Hoạt động hàng ngày: Cho trẻ làm quen với các bài hát về trường mầm non, tết trung thu.
73. Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa); trò chơi âm nhạc	+ Vận động theo nhạc + Trò chơi: Nghe âm thanh tìm đồ vật, bạn nào hát, ai nhanh nhất, nhảy theo tiết tấu.	* Hoạt động học: - Vỗ tay theo nhịp bài hát + Trường chúng cháu đây là trường mầm non (Phạm Tuyên) - Trò chơi: Nghe âm thanh tìm đồ vật , đoán tên bạn hát, ai nhanh nhất, nhảy theo tiết tấu. *Chơi, hoạt động ở các góc.- Trẻ cùng hát và vận động các bài hát về trường mầm non. ...
74. Lựa chọn dụng cụ, hình thức vận động và thể hiện hình thức vận động theo bài hát bản nhạc.<i>Thích sử dụng bộ gõ cơ thể, thích vận động các bản nhạc nước ngoài, (Phát triển chương trình và lồng ghép yếu tố đa</i>	- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu. Vận động: Gõ theo tiết tấu chậm; Rước đèn dưới trăng ..phù hợp với các bài hát trong các chủ đề.	*. Hoạt động học: - VĐ: Gõ theo tiết tấu chậm: Rước đèn dưới trăng. * Hoạt động chiều -Làm quen cách theo tiết tấu chậm: Rước đèn dưới trăng.

văn hóa)		
Tạo hình		
76. Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm	- Trường mầm non: Trang trí lớp học; làm đồ chơi từ các nguyên vật liệu...	* Chơi hoạt động ở các góc: Trang trí lớp học , làm đồ chơi từ các nguyên vật liệu về trường mầm non
77. Vẽ phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục	- Trường mầm non: Vẽ, tô màu vườn hoa trong trường; Vẽ và tô màu dây cò; Vẽ đồ chơi trong lớp; Tô màu cô giáo và các bạn	* Hoạt động học + Tô màu cô giáo và các bạn + Vẽ tô màu hoa trong vườn trường. * Hoạt động chiều : Vẽ đồ chơi trong lớp học. * Chơi hoạt động ở các góc: Vẽ tô màu dây cò.
78. Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục	- Trường mầm non: Cắt xức xích trang trí lớp; Cắt hàng rào, cắt dán đèn lồng.	* Hoạt động học: Ứng dụng steam: Cắt dán đèn lồng. * Hoạt động chiều: - Cắt, dán hàng rào. * Chơi hoạt động ở các góc: Cắt xức xích trang trí lớp
79. Làm lồi, dẹt, bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết	- Trường mầm non: Nặn đồ chơi...	* Chơi hoạt động ở các góc: nặn đồ chơi về chủ đề mầm non.
81. Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng	+ Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét, hình dáng + Giữ gìn sản phẩm	* Hoạt động học: Cho trẻ nhận xét phẩm của các bạn

